

Số: 28/2020/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 04 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi xây dựng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Xét Tờ trình số 14232/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi xây dựng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi xây dựng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ có liên quan theo quy định của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

2. Mức chi

a) Chi công lao động thuê ngoài đối với cán bộ, chuyên gia trực tiếp xây dựng dự thảo tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật (nếu có): Mức chi là 20.000.000 đồng/01 dự thảo đối với tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật không cần phải khảo sát, khảo nghiệm; mức chi là 45.000.000 đồng/01 dự thảo đối với tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật cần phải khảo sát, khảo nghiệm.

b) Chi lập dự án tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, mức chi là 1.500.000 đồng/01 dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chi lấy ý kiến nhận xét của thành viên Ban kỹ thuật tiêu chuẩn Việt Nam, Ban biên soạn hoặc Tổ biên soạn xây dựng Tiêu chuẩn Việt Nam, của các chuyên gia, nhà khoa học đối với dự thảo tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật: Mức chi là 500.000 đồng cho một thành viên đối với mỗi dự thảo tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

d) Chi tổ chức các cuộc họp Ban biên soạn hoặc Tổ biên soạn xây dựng tiêu chuẩn:

- Trưởng ban: 150.000 đồng/người/buổi.
- Các thành viên của ban: 100.000 đồng/người/buổi.

e) Chi tổ chức hội thảo khoa học, hội nghị chuyên đề, tham gia góp ý cho dự thảo tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, mức chi như sau:

- Chủ trì cuộc họp: 600.000 đồng/người/buổi.
- Các thành viên tham dự: 100.000 đồng/người/buổi.

g) Chi cho hoạt động khảo sát, điều tra phục vụ công tác xây dựng dự thảo tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 147/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

h) Chi nhận xét đánh giá phản biện hoặc thẩm tra hoặc thẩm định của thành viên Hội đồng thẩm tra, Hội đồng thẩm định đối với dự thảo tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật: Mức chi là 500.000 đồng/01 báo cáo phản biện hoặc báo cáo thẩm tra hoặc báo cáo thẩm định.

i) Chi họp hội đồng thẩm tra, thẩm định dự thảo tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, mức chi được quy định như sau:

- Chủ tịch Hội đồng: 1.000.000 đồng/người/buổi.
- Các thành viên Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi.

k) Chi công tác phí: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

l) Các nội dung khác liên quan xây dựng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 27/2020/TT-BTC và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách nhà nước bố trí kinh phí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các Sở, ngành và địa phương theo phân cấp hiện hành cho hoạt động khoa học và công nghệ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai Nghị quyết này theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa IX Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Các bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành của tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Cường